



Nhận định thị trường

Ngày 19-05-2014

Phiên cuối tuần bình lặng hơn

- Chứng khoán Việt Nam chốt tuần với một phiên tăng điểm. Biến động có phần "êm ả" hơn ở phiên này, VN-Index mở cửa giảm nhẹ, đà giảm mạnh hơn đôi chút vào cuối buổi sáng nhưng sự hồi phục đã đến ở khoảng thời gian sau đó. VN-Index đóng cửa phiên tại 529,49 điểm, tăng 5,44 điểm (+1,04%).
- Tỷ lệ tăng/giảm đạt mức 3,4:1 (mã tăng/giảm), mức này có cải thiện so với các phiên tăng gần đây. Nhóm chứng khoán mạnh hơn đáng kể bình quân thị trường, SSI và HCM đều tăng trần (+7%) trong khi VND cũng ghi nhận mức tăng hơn 5% ở phiên này.
- Thanh khoản giảm mạnh trong phiên hôm nay, chỉ bằng 60% phiên trước đó và thấp hơn hẳn mức giao dịch trung bình 50 ngày cho thấy các nhà đầu tư vẫn hết sức thận trọng, đặc biệt ở những phiên thị trường tăng điểm trở lại.
- Khối ngoại tiếp tục mua ròng và đây là phiên mua ròng thứ 18 liên tiếp của họ, dù vậy lực mua đã giảm lại đáng kể so với vài ngày gần đây. Cụ thể NĐTNN mua ròng thêm 11,4 triệu cổ phiếu trên sàn HOSE với giá trị đạt 143 tỷ đồng, bằng 45% so với phiên liên trước. HAG là mã được khối ngoại mua vào mạnh nhất với giá trị gần 60 tỷ đồng, tiếp đó là ITA với mức mua ròng 27 tỷ đồng.

(Nguyễn Thanh Lâm)

Nhận định của MBKE

Thị trường đang hình thành các phiên tăng giảm đan xen dù vậy mức giảm vẫn trội hơn và điều này khiến xu hướng hiện tại vẫn là giảm.

Với nhìn nhận thị trường di chuyển theo xu hướng giảm, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục đứng ngoài thị trường và không nên liều lĩnh bắt đáy thị trường vì rủi ro phải đánh đổi không hề nhỏ.

Tiêu điểm trong ngày

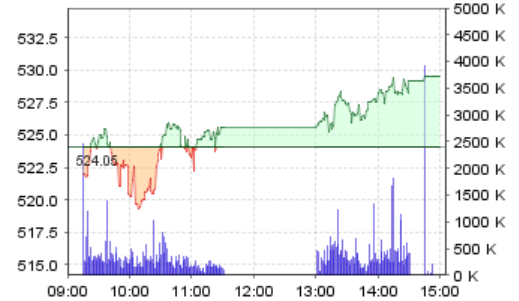
CSM: Triển vọng dài hạn tốt

HVG: 2014 tăng trưởng trở lại

VCG: Lỗ quý 1/2014 do thanh lý tài sản ở công ty con

JVC: KQKD Q1/14 tăng mạnh

VN-Index: Kết quả giao dịch



529,5 +5,44 +1,04%

	Trong ngày	BQ 50 ngày
KLGD	79,1	129,6
GTGD	1.099	2.127

KLGD (triệu cp) | GTGD (tỷ đồng)

Top 5 cp có KLGD lớn nhất trong ngày

CP	Giá	Tăng/giảm (%)	KLGD (triệu cp)
FLC	8.4	6.3	7.8
ITA	7.5	5.6	6.9
HAG	24.7	5.6	5.0
HQC	5.9	5.4	4.0
SSI	21.9	6.8	3.5

Top 5 cp tăng mạnh nhất trong ngày

CP	Giá	Tăng/giảm (%)	KLGD (triệu cp)
SMC	10.7	7.0	0.0
ITC	7.7	6.9	0.3
ASM	7.7	6.9	0.5
IJC	10.8	6.9	1.9
ELC	17.0	6.9	0.0

PHÒNG NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Lầu 4A-15+16, Vincom Center Đồng Khởi
72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, Tp.HCM, Việt Nam
Tel : (84) 844 555 888
maybank-kimeng.com.vn

Casumina (CSM VN) [\[Tài báo cáo\]](#)

Giá cổ phiếu: 35.800 VND

VHTT: 2.409 tỷ VND

Việt Nam

Giá mục tiêu: 42.300 VND

GTGD bq: 28 tỷ VND

Cao su sẫm lớp

MUA

Triển vọng dài hạn tốt

- Lợi nhuận Q1/14 khả quan do giá cao su đầu vào thấp.
- Triển vọng dài hạn tốt từ lớp radian toàn thép
- Kỳ vọng ghi nhận LN từ chuyển nhượng dự án BĐS 2014

Tin tức/sự kiện

Doanh thu giảm 2%/n/n, xuống còn 687,4 tỷ đồng. Trong khi đó LNST tăng 14% n/n lên 78,5 tỷ đồng.

CSM đã khánh thành nhà máy lớp radian toàn thép giai đoạn 1 (công suất thiết kế 350.000 lớp/năm) vào giữa tháng 4/2014.

CSM có thể ghi nhận doanh thu khác 225 tỷ đồng và LNTT có thể đạt 70-80 tỷ đồng từ thoái vốn dự án BĐS trong năm 2014.

Nhận định của MBKE

Doanh thu giảm nhẹ chủ yếu là do giá bán bình quân giảm khoảng 3%/n/n. Giá cao su thiên nhiên, nguyên liệu chiếm khoảng 50% giá thành, giảm 25%/n/n góp phần nới rộng biên lợi nhuận gộp từ 15,4% Q1/13 lên 16,9% Q1/14. Ngoài ra, chi phí hoạt động được tiết giảm đáng kể, tỷ lệ chi phí BH&QLDN/DT giảm từ 9,8% Q1/13 xuống còn 8,5% Q1/14. LNST tăng 14%/n/n lên 78,5 tỷ đồng.

CSM đã khánh thành nhà máy lớp radian toàn thép giai đoạn 1 (công suất thiết kế 350.000 lớp/năm) vào giữa tháng 4/2014. CSM cho biết tổng vốn đầu tư giai đoạn 1 nhà máy lớp radian toàn thép là 1.500 tỷ đồng (thấp hơn dự kiến ban đầu là 2.000 tỷ đồng), điểm hòa vốn khoảng 300.000 lớp. Trong 2014, CSM đặt kế hoạch tiêu thụ tương đối thận trọng là 50.000 đến 70.000 chiếc lớp radian toàn thép, đóng góp khoảng 275-355 tỷ đồng vào tổng doanh thu.

CSM cho biết hiện công ty đang hoàn tất các thủ tục pháp lý để chuyển nhượng dự án BĐS tại số 9 Nguyễn Khoái sang cho đối tác. Nếu thuận lợi, CSM có thể ghi nhận doanh thu khác 225 tỷ đồng và LNTT 70-80 tỷ đồng từ dự án này trong năm 2014.

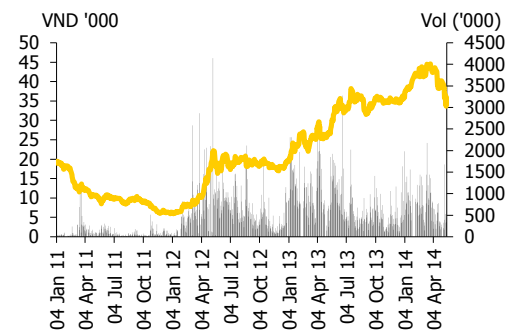
Chúng tôi đưa ra khuyến nghị MUA dài hạn với giá mục tiêu 42.300 đồng/cp, dựa trên P/E 8,5x, chiết khấu 10% so với TB ngành.

Năm tài khóa 31/12 (tỷ VND)	2011	2012	2013	2014F	2015F
Doanh thu	2.924	3.044	3.134	3.664	4.702
EBITDA	193	502	596	709	803
Lợi nhuận ròng	39	254	361	336	436
EPS	929	4.339	5.359	4.994	6.474
Tăng trưởng EPS (%)	-72	367	24	-7	30
Cổ tức/cổ phiếu	2.000	1.071	2.608	1.200	1.200
PER	38,5	8,3	6,7	7,2	5,5
EV/EBITDA (x)	12,5	4,8	4,0	3,4	3,0
Lợi tức (%)	5,6	3,0	7,3	3,4	3,4
P/BV(x)	3,6	3,9	2,0	1,6	1,3
Nợ ròng/VCSH (%)	113,9	57,1	100,3	53,0	19,6
ROE (%)	6,3	26,3	29,6	22,1	23,6
ROA (%)	2,6	13,7	12,4	9,91	11,7

Key Data

Cao/thấp nhất 52 tuần (VND):	45.500 / 27.478
Tỷ lệ giao dịch tự do (%):	42,5
Số lượng cp phát hành (triệu cp):	67,3
Vốn hóa thị trường (tỷ VND):	2.409
Cổ đông lớn (%):	
- Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam	51,8
- DEUTSCHE BANK AG	3,8
- PYN RAHASTOYHTIO	2,7

Biểu đồ giá



	1T	3T	6T	1-năm	YTD
Giá CP	-15,1	-17,1	0,3	21,6	-3,3
So với Index	-5,1	-9,5	-4,1	12,8	-6,9

Chỉ số cơ bản

ROE (%)	29,6
Tiền mặt ròng (tỷ VND):	n/a
Tài sản hữu hình ròng/cp(VND):	15.755
Khả năng trả lãi vay (x):	13

Trương Quang Bình
(84) 8 44 555 888 ext 8087
binh.truong@maybank-kimeng.com.vn

Thủy sản Hùng Vương (HVG VN) [\[Tài báo cáo\]](#)

Giá cổ phiếu: 20.900 VND

VHTT: 2.508 tỷ VND

Việt Nam

Giá mục tiêu: 25.500 VND

GTGD bq: 19,36 tỷ VND

Hàng thủy sản

MUA

2014 Tăng trưởng trở lại

- KQKD Q1/2014 với DT và LNST tăng 50% và 2% n/n.
- Triển vọng tăng trưởng tốt nhờ nâng tỷ lệ sở hữu tại Agifish (AGF) và công ty Việt Thắng (VTF).
- DT & LNST 2014 ước lần lượt tăng 31% & 141% n/n.
- Cổ phiếu HVG đang giao dịch ở mức PE 2014 là 5,4x.

Tin tức/sự kiện

ĐHCD của HVG đã thông qua kế hoạch hợp nhất 2014 với doanh thu 14.000 tỷ đồng (+27% n/n) và LNST là 700 tỷ đồng tăng (+140% n/n). Cơ sở cho kế hoạch tăng đáng kể là dựa trên dự báo sản lượng cá tra 2014 sẽ giảm 40%, tác động tích cực lên giá cá xuất khẩu, dự báo tăng 5 – 7%.

HVG đã ký được hợp đồng nhập khẩu bán đầu đầu nành (nguyên liệu chính trong sản xuất thức ăn cho cá) với giá mua bình quân 518 -519 USD/tấn, thấp hơn 10,7% so với giá hiện tại là 580 USD/tấn. Đây là 1 lợi thế giúp công ty có nguồn cá tra nguyên liệu rẻ và ổn định.

Nâng tỷ lệ sở hữu ở 2 công ty AGF và VTF, lên lần lượt là 74,89% và 65% trong năm 2014.

Cổ tức 2014 là 20% mệnh giá, trong đó 10% bằng cổ phiếu sẽ chi trả trong tháng 7/14 và 10% bằng tiền sẽ chi trả vào đầu 2015.

Nhận định của MBKE

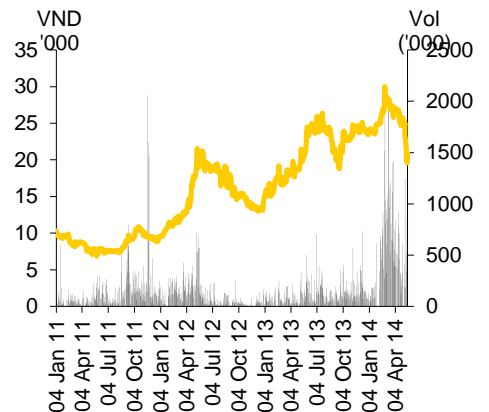
Dựa trên mức độ tự chủ 70% nguyên liệu (trong đó 30% sản lượng đạt GlobalGAP), ước tính chi phí nguyên liệu/kg fillet thịt trắng của HVG thấp hơn 15% so với các doanh nghiệp mua nguyên liệu ngoài. Với sự đóng góp từ AGF và VTF, đều được dự báo khả quan, chúng tôi tin rằng 2014 HVG sẽ đạt được kết quả đột phá.

Năm tài khóa 31/12 (tỷ VND)	2011	2012	2013	2014F	2015F
Doanh thu	7.845	7.749	11.179	14.480	15.978
EBITDA	879	696	667	1.163	1.282
Lợi nhuận ròng	418	260	248	463	608
EPS	6.635	3.288	2.066	3.859	5.068
Tăng trưởng EPS (%)	91	(50)	(37)	87	31
Cổ tức/cổ phiếu	2.000	1.000	1.000	1.000	1.000
PER	5,7	9,5	10,1	5,4	4,1
EV/EBITDA (x)	5,3	9,7	15,9	6,0	5,5
Lợi tức (%)	9,6	4,8	4,8	4,8	4,8
P/BV(x)	1,2	1,1	1,1	0,9	0,7
Nợ ròng/VCSH (%)	111,5	98,6	123,8	158,1	121,1
ROE (%)	20,0	12,0	10,6	14,7	15,5
ROA (%)	6,6	4,1	2,5	4,0	4,9

Key Data

Cao/thấp nhất 52 tuần (VND):	30.000/19.000
Tỷ lệ giao dịch tự do (%):	46,16
Số lượng cp phát hành (triệu cp):	120
Vốn hóa thị trường (tỷ VND):	2.508
Cổ đông lớn (%):	
NGOC MINH DUONG	36,6
SSI ASSET MANAGEMENT	9,6
VINACAPITAL INVESTME	7,6

Biểu đồ giá



	1T	3T	6T	1-năm	YTD
Giá CP	-20,5	-22,6	-17,1	-1,1	-14,7
So với Index	-13,8	-16,3	-21,5	-8,4	-18,7

Chỉ số cơ bản

ROE (%)	10,6
Tiền mặt ròng (tỷ VND):	(3.698)
Tài sản hữu hình ròng/cp(VND):	25.908
Khả năng trả lãi vay (x):	2,2

Phạm Nhật Bích
(84) 8 44 555 888 ext 8083
bich.pham@maybank-kimeng.com.vn

VCG: Lỗ quý 1/2014 do thanh lý tài sản ở công ty con

Trịnh Thị Ngọc Diệp

Vinaconex công bố KQKD quý 1/2014 với doanh thu thuần hợp nhất 1.588 tỷ, giảm 36,7 % n/n, trong đó doanh thu xây dựng giảm 15,3%, SX công nghiệp giảm 91,9%, dịch vụ giảm 91,2% trong khi BĐS tăng 42,4%. LN hoạt động giảm 42,4% n/n đạt 95,1 tỷ.

Chi phí tài chính ròng trong quý 1/2014 giảm 61,9% n/n còn 25,3 tỷ. Trong đó, lãi vay đã giảm 64% n/n do vay nợ giảm 4.405 tỷ so với cùng kỳ (-42% n/n) còn 6.085 tỷ sau khi thoái vốn ở Xi măng Cẩm Phả. Ngoài ra, VCG cũng ghi nhận 83,9 tỷ lỗ từ các hoạt động khác, chủ yếu do lỗ 88,5 tỷ từ thanh lý tài sản cố định. Theo chúng tôi tìm hiểu, đây là khoản lỗ thanh lý tàu biển Vinaconex Lines của CTCP vận tải Vinaconex (VCV), công ty mà VCG đã tăng tỷ lệ sở hữu từ 9,08% lên 59,12% vào tháng 11/2013. VCG đã nhận chuyển nhượng 5,5 triệu cổ phiếu VCV từ CTCP Xi măng Cẩm Phả. Việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu VCV có thể là một trong các điều khoản khi VCG thoái vốn ở Xi măng Cẩm Phả.

Cổ phiếu VCV của CTCP vận tải Vinaconex mới bị huỷ niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội do lỗ liên tiếp 3 năm 2011-2013. VCV đã bán lỗ tàu Vinaconex Lines vào tháng 1/2014 để trả nợ gốc vay đầu tư mua tàu cho Công ty tài chính cổ phần Vinaconex Viettel (mà VCG nắm giữ 39% cổ phần). Sau khi bán tàu, VCV tạm dừng hoạt động và hiện nay nhân sự của công ty chỉ còn 3 người (Giám đốc, Kế toán, Hành chính nhân sự) để xử lý các công việc tồn đọng. Năm 2014 công ty tập trung xử lý các khoản công nợ và đặt mục tiêu làm việc với Công ty tài chính cổ phần Vinaconex Viettel để xoá lãi vay chưa trả và khoan nợ gốc vay còn lại. Trong quý 1/2014, VCV không có doanh thu và lỗ ròng 94,9 tỷ do bán lỗ tàu Vinaconex Lines. Đến cuối Q1/2014, tổng nợ phải trả của VCV là 104 tỷ, trong đó chủ yếu gồm 54,6 tỷ dư nợ vay cùng 32 tỷ lãi vay chưa trả và tiền phạt chậm trả lãi cho Công ty tài chính cổ phần Vinaconex Viettel. Như vậy, ngoài khoản lỗ 94,9 tỷ đã ghi nhận trong quý 1/2014, ước tính VCG sẽ phải hợp nhất thêm khoản lỗ khoảng 8 tỷ trong năm nay (là lãi của khoản vay 54,6 tỷ nếu chưa được xử lý trong năm nay; các chi phí khác ước tính không đáng kể). Theo chúng tôi, việc xử lý các khoản nợ tồn đọng với Công ty tài chính cổ phần Vinaconex Viettel sẽ cần thêm thời gian do các bên liên quan gồm VCV, VCG và Viettel có quan hệ sở hữu chéo lẫn nhau.

Mặc dù còn khá nhiều vấn đề cần giải quyết trong chiến lược tái cấu trúc, về dài hạn, chúng tôi kỳ vọng hoạt động SXKD và tình hình tài chính của VCG sẽ chuyển biến theo hướng tích cực. Cổ phiếu VCG giao dịch với P/E 9x so với trung bình ngành 12x.

JVC: KQKD Q1/14 tăng mạnh

Nguyễn Thị Sony Trà Mi

CTCP Thiết bị y tế Việt Nhật (JVC) vừa công bố kết quả kinh doanh Q1/14 với doanh thu và lợi nhuận sau thuế tăng mạnh 51,2% và 56,6% so với cùng kỳ, đạt lần lượt 125,5 và 11,1 tỷ đồng.

Doanh thu tăng trưởng đều ở cả hai mảng hoạt động của công ty là (1)phân phối các sản phẩm thiết bị y tế công nghệ cao (chiếm khoảng 76% tổng doanh thu) và (2)hoạt động liên kết thiết bị y tế (hình thức của hoạt động này là JVC đầu tư máy móc thiết bị, các bệnh viện đầu tư địa điểm, hạ tầng, giường bệnh, với tỷ lệ phân phối lợi nhuận giữa JVC và các đối tác thường là 7:3, hoặc 6:4. Công ty hiện đã liên kết với hơn 100 bệnh viện trên cả nước và dự kiến sẽ đẩy mạnh hoạt động này).

Trong đó, doanh thu mảng phân phối thiết bị y tế tăng chủ yếu nhờ những dự án cũ từ trong 2013 đã được hoàn thành trong đầu năm 2014. Nhắc lại là trong Q4/13, do ảnh hưởng bởi việc cắt giảm chi tiêu công 6 tháng cuối năm, một số dự án của JVC không được thực hiện như kế hoạch khiến doanh cả năm 2013 giảm 22% n/n. Lưu ý, quý 1 hàng năm thường có tỷ trọng trong tổng doanh thu và lợi nhuận cả năm của JVC thấp nhất, dưới 10% (trừ năm 2013 do doanh thu và lợi nhuận 2013 giảm mạnh trong Q4-thời điểm ghi nhận doanh thu và lợi nhuận chính trong năm). Mặc dù kết quả Q1/14 tăng mạnh, nhưng điều này chưa đủ thuyết phục để kỳ vọng một sự tăng trưởng mạnh cho cả năm 2014 khi mà việc chi tiêu công vẫn còn hạn chế. (Ngành nghề kinh doanh của JVC là cung cấp các máy móc thiết bị y tế công nghệ cao. Do đó, khách hàng của công ty chủ yếu là các bệnh viện, cơ sở y tế. Việc đầu tư mua sắm trang thiết bị của các đơn vị này thường là từ nguồn ngân sách công).

Mặt khác, trong 3 năm gần nhất, tổng doanh thu của Q4 năm trước với Q1 của năm tiếp theo sẽ vào khoảng 450-510 tỷ đồng, con số này thường đạt trên 100 tỷ đồng đối với chỉ tiêu LNST. Tuy nhiên, tổng doanh thu và LNST của Q4/13 với Q1/14 chỉ đạt lần lượt 374 và 29 tỷ đồng, thấp hơn khá đáng kể so với các năm trước. Điều này phần nào cũng cho thấy những khó khăn trong hoạt động kinh doanh của JVC trong thời gian gần đây.

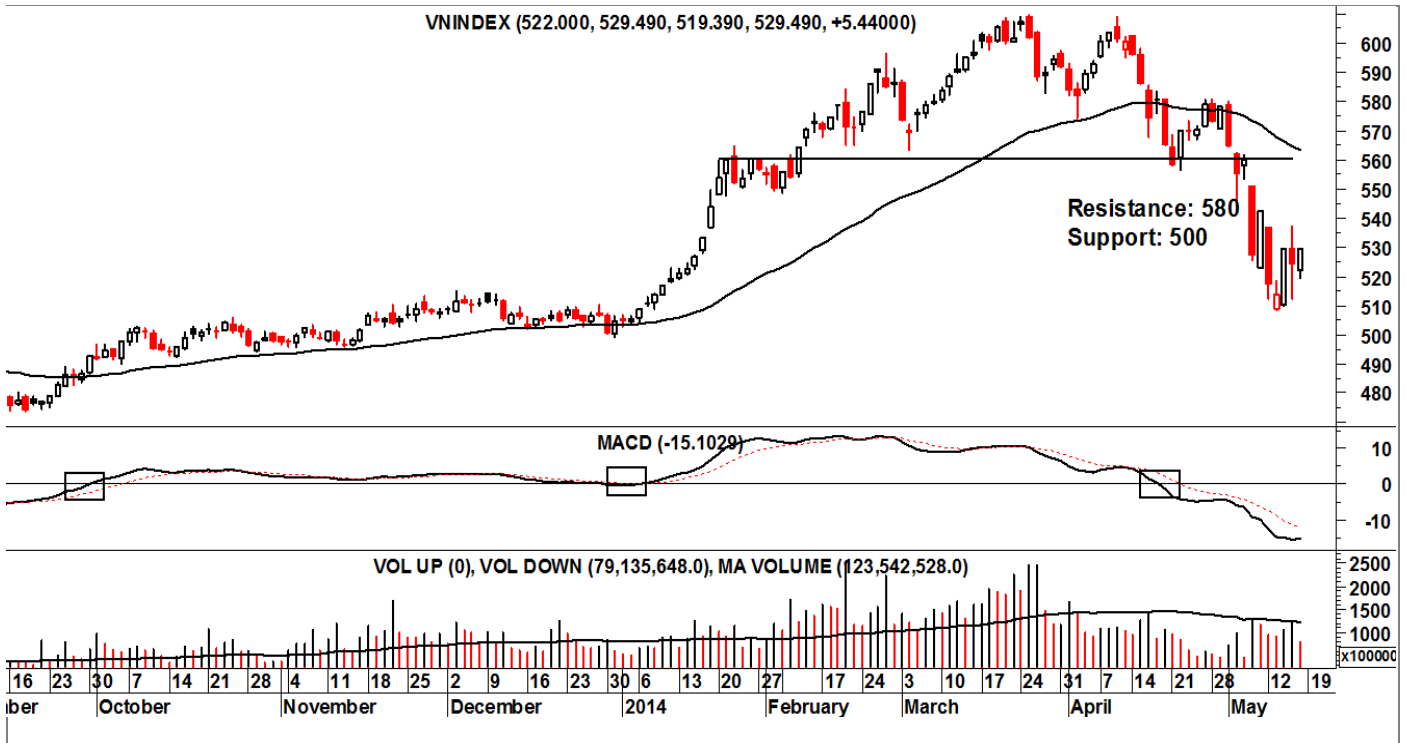
Trong năm 2013, với gần 149 tỷ đồng từ việc phát hành thêm cổ phiếu, công ty đã tiến hành đầu tư thiết bị chuẩn đoán và điều trị ung thư tại bệnh viện K và bệnh viện Việt Đức. Dự án dự kiến sẽ đi vào hoạt động trong 2014. Đây có thể là yếu tố tích cực cho JVC trong 2014 và dài hạn bởi tiềm năng từ hoạt động này khá tốt do nhu cầu khám chữa bệnh kỹ thuật cao ngày càng gia tăng.

Dự kiến là trong tháng 6/2014 JVC sẽ tổ chức ĐHCĐ TN 2014, tuy nhiên công ty vẫn chưa chốt ngày chính thức.

Cổ phiếu JVC hiện đang giao dịch ở mức PE khoảng 16x, cao hơn mức bình quân thị trường 13x.

VN-INDEX: Tăng giảm đang xen

Nguyễn Thanh Lâm



Nhận định của MBKE

- VN-Index có phiên tăng cuối tuần. Kết quả này khiến thị trường hình thành chuỗi tăng giảm đan xen.
- Mức tăng dù vậy vẫn khiêm tốn và chưa tạo ra nền liền sau cao hơn trên đồ thị giá.
- Xu hướng hiện tại của VN-Index vẫn là giảm, thể hiện qua việc các đỉnh đáy thấp hơn được tạo lập.
- Cần lưu ý trong một xu hướng giảm, các sự phục hồi thường ít bền vững hơn.
- Hỗ trợ gần nhất của VN-Index giữ tại khu vực 500 điểm, xa hơn tại 460 điểm. Kháng cự tại mốc 580 điểm.
- Khối lượng giảm mạnh. KLGD thoái lui mạnh, chỉ bằng 60% phiên liền trước và thấp hơn đáng kể mức giao dịch trung bình 50 ngày gần đây. Sự thận trọng của NĐT vẫn rất cao, đặc biệt trong những phiên thị trường tăng điểm.
- Chỉ báo kỹ thuật tiêu cực. MACD hãm bớt đà giảm nhưng vẫn đang nằm bên dưới đường tín hiệu. Các chỉ báo khác đồng thuận với cái nhìn tiêu cực dành cho VN-Index.
- **QUAN TRỌNG:** Việc các phiên tăng xuất hiện thường xuyên hơn trong tuần này là điểm cộng dành cho thị trường. Dù vậy tính đến hiện tại, xu hướng giảm chưa có gì thay đổi.

Chiến lược đầu tư:

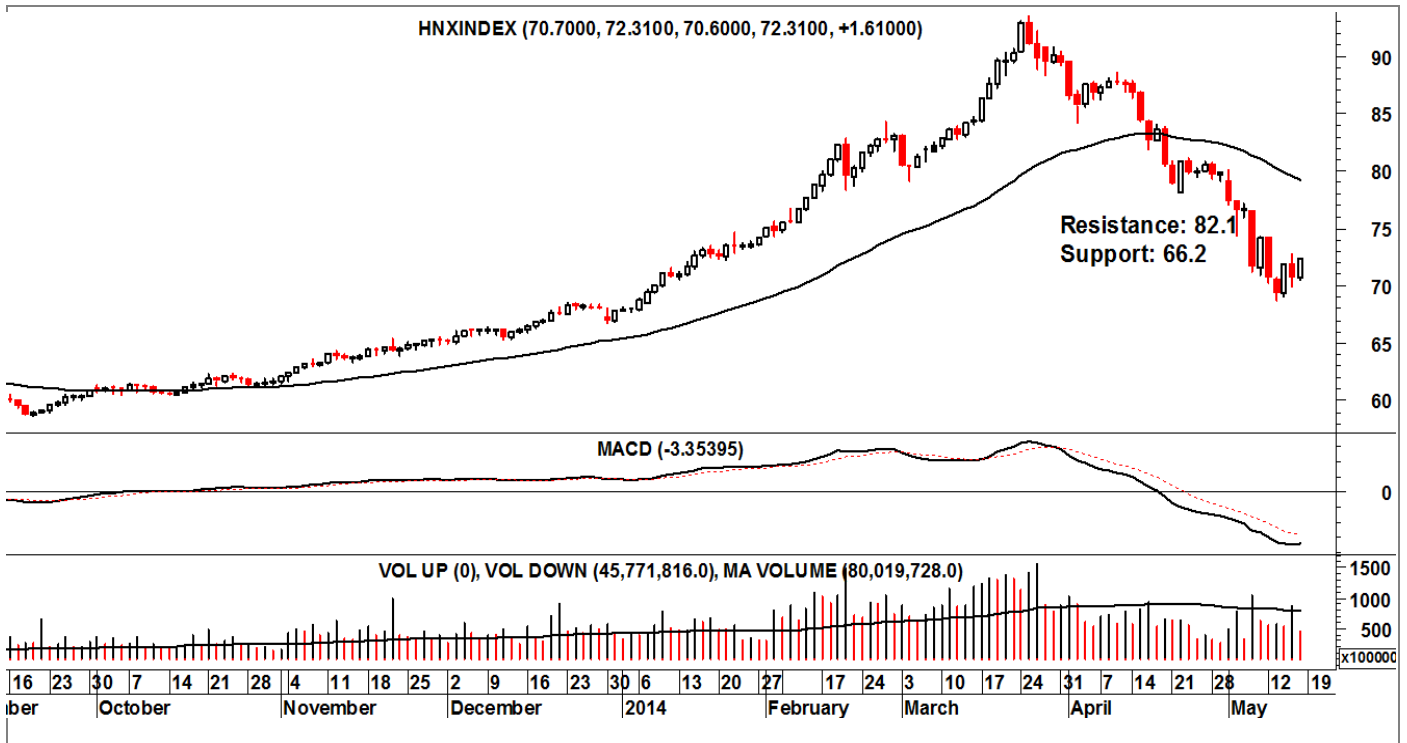
- Trong một xu hướng giảm, NĐT nên đứng ngoài thị trường và giữ một tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp nhất có thể.
- Hạn chế tối đa các hành động "bắt dao rơi" trong lúc này.
- **Tỷ trọng đề xuất: 100/00 (tiền mặt/cổ phiếu).**

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

52 Week High	: 609.46
52 Week Low	: 461.61
Last Price	: 529.49
Support S1/S2	: 500 & 460
Resistance R1/R2	: 580 & 610
Stop-loss	: 550
Strategy	: Đứng ngoài
MACD	: Tiêu cực
Oscillator	: Tiêu cực
RSI	: Tiêu cực
Stochastic	: Tiêu cực
Trend	: Giảm

HNX-INDEX: Hồi phục

Nguyễn Thanh Lâm



Nhận định của MBKE

- HNX-Index tăng khá trong phiên cuối tuần. Kết quả này hình thành 4 phiên thị trường sàn Hà Nội tăng giảm đan xen.
- Xu hướng hiện tại của HNX-Index dù vậy vẫn là giảm do các nguyên tắc về đỉnh đáy thấp hơn còn duy trì.
- Cần lưu ý trong một xu hướng giảm, các đợt hồi phục sẽ ít bền vững và thường không kéo dài.
- Hỗ trợ tiếp theo của HNX-Index tại 66,2. Kháng cự duy trì tại 82,1 điểm.
- Thanh khoản thấp. KLGĐ giảm mạnh hơn 40%, tiếp tục nằm cách xa bên dưới mức giao dịch trung bình 50 ngày, cho thấy dòng tiền trên sàn HA trong trạng thái thụ động.
- Chỉ báo kỹ thuật tiêu cực. MACD dù giảm chậm lại vẫn nằm bên dưới đường tín hiệu cũng như đường 0 để xác nhận xu hướng giảm dành cho HNX-Index.
- **QUAN TRỌNG:** Sự hồi phục trong vài phiên gần đây là đáng kể, dù vậy xu hướng chủ đạo của HNX-Index vẫn là giảm.

Chiến lược đầu tư:

- NĐT cần tiếp tục đứng ngoài thị trường trong giai đoạn hiện tại và hạn chế tối đa các hành động bắt đáy khi thị trường đang trong xu hướng giảm.
- **Tỷ trọng đề xuất: 100/00 (tiền mặt/cổ phiếu).**

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

52 Week High	: 90.66
52 Week Low	: 57.51
Last Price	: 72.31
Support S1/S2	: 66.2
Resistance R1/R2	: 82.1
Stop-loss	: 79
Strategy	: Đứng ngoài
MACD	: Tiêu cực
Oscillator	: Tiêu cực
RSI	: Tiêu cực
Stochastic	: Tiêu cực
Trend	: Giảm

BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Các khuyến nghị đã đóng trong tháng

Mã CP	Mua/bán (*)	Trạng thái	Giá mua/bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Lãi/lỗ tiềm năng	Lãi/lỗ đã ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT	Lưu ý
GSP	Mua	Đã đóng	14.3	12.0	16.4	12.3	-16.1%	-16.1%	14-Feb-14	6-May-14	Dừng lỗ (1)
VNM	Mua	Đã đóng	139.0	125.0	158.0	127.0	-10.1%	-10.1%	17-Jul-13	8-May-14	Dừng lỗ (1)
SRC	Mua	Đã đóng	23.5	20.2	27.3	20.9	-14.0%	-14.0%	6-Feb-14	8-May-14	Dừng lỗ (1)
NKG	Mua	Đã đóng	11.5	9.4	15.0	10.1	-18.3%	-18.3%	13-Feb-14	8-May-14	Dừng lỗ (1)
DIC	Mua	Đã đóng	8.5	7.2	10.5	7.6	-15.3%	-15.3%	17-Feb-14	8-May-14	Dừng lỗ (1)
BTP	Mua	Đã đóng	14.0	12.7	16.0	12.9	-9.3%	-9.3%	18-Oct-13	12-May-14	Dừng lỗ (1)
PVT	Mua	Đã đóng	13.2	11.4	15.8	12.0	-13.6%	-13.6%	14-Feb-14	12-May-14	Dừng lỗ (1)

Các khuyến nghị còn mở trạng thái

Mã CP	Mua/bán (*)	Trạng thái	Giá mua/bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Lãi/lỗ tiềm năng	Lãi/lỗ đã ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT	Lưu ý
PAN	Mua	Đang mở	38.5	39.9	40.1	36.0	3.6%		20-Dec-13		

(*) Lưu ý Việt Nam chưa có luật cho việc "mượn bán trước" cổ phiếu nên chúng tôi đưa ra khuyến nghị "bán" chỉ nhằm ám chỉ đặc tính hiện nay của cổ phiếu này.

- (1) Do cổ phiếu này đã tăng về mức giá dừng lỗ nên chúng tôi thực hiện đóng lại vị thế bán đã mở, với mức lỗ ghi nhận tương ứng
- (2) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện chốt lời sớm đối với cổ phiếu này với mức lợi nhuận ghi nhận là tương ứng
- (3) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện cắt lỗ sớm đối với các cổ phiếu này với mức lỗ ghi nhận tương ứng.
- (4) Do cổ phiếu này đã đạt mục tiêu đề ra nên chúng tôi thực hiện đóng lại vị thế mua đã mở ra trước đó với mức lợi nhuận ghi nhận tương ứng.
- (5) Do cổ phiếu này đã vượt qua giá mục tiêu đầu tiên, chúng tôi tiếp tục giữ vị thế để lãi chạy. Đặt mức thoát trạng thái (trailing stop) là 5% để chốt lời thoát khỏi trạng thái MUA nếu giá giảm lại quá 5% kể từ mức giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được.
- (6) Do giá cổ phiếu này đã giảm lại quá 5% kể từ mức giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được nên chúng tôi thực hiện chốt lời, đóng lại vị thế MUA.

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH – KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Thị Ngân Tuyền

Giám đốc

(84) 8 44 555 888 x 8081

tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Thực phẩm và đồ uống
- Dầu khí
- Ngân hàng

Trịnh Thị Ngọc Diệp

(84) 4 44 555 888 x 8208

diiep.trinh@maybank-kimeng.com.vn

- Công nghệ
- Năng lượng
- Xây dựng

Trương Quang Bình

(84) 4 44 555 888 x 8087

binh.truong@maybank-kimeng.com.vn

- Cao su
- Săm lốp
- Dầu khí

Phạm Nhật Bích

(84) 8 44 555 888 x 8083

bich.pham@maybank-kimeng.com.vn

- Tiêu dùng
- Công nghiệp
- Thủy sản

Nguyễn Thị Sony Trà Mi

(84) 8 44 555 888 x 8084

mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Cảng biển
- Dược phẩm
- Thép

Nguyễn Thanh Lâm

(84) 8 44 555 888 x 8086

thanhlam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Phân tích kỹ thuật

Phục lục 1: Điều khoản cho việc cung cấp báo cáo và những khuyến cáo

Khuyến nghị

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích lưu hành chung và cung cấp thông tin và báo cáo này không có ý định hoặc được xem là những đề nghị mua hoặc bán cổ phiếu được đề cập ở đây trong bất kỳ trường hợp nào. Nhà đầu tư nên lưu ý rằng giá trị của những cổ phiếu này có thể dao động và giá trị hoặc giá của mỗi cổ phiếu có thể tăng hoặc giảm. Những quan điểm và khuyến nghị bao gồm ở đây đều dựa vào hệ thống đánh giá kỹ thuật và cơ bản. Hệ thống đánh giá kỹ thuật có thể khác hệ thống đánh giá cơ bản bởi vì việc định giá kỹ thuật sử dụng nhiều phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào các thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ thị trường chứng khoán vào việc phân tích cổ phiếu. Do đó, lợi nhuận của nhà đầu tư có thể thấp hơn tổng số vốn đầu tư ban đầu. Các kết quả trong quá khứ không nhất thiết là những chỉ dẫn của các kết quả trong tương lai. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp những tư vấn đầu tư cá nhân và cũng không xem xét mục đích đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và yêu cầu đặc biệt của những người nhận và đọc báo cáo này. Vì vậy nhà đầu tư chỉ nên tìm kiếm những ý kiến về tài chính, luật pháp và những khuyến nghị khác liên quan đến sự phù hợp của việc đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào hoặc những chiến lược đầu tư được thảo luận và khuyến nghị trong báo cáo này.

Những thông tin trong báo cáo này được trích từ những nguồn được tin là đáng tin cậy nhưng những nguồn này không được xác minh một cách độc lập bởi Maybank Investment Bank Berhad, các công ty con và công ty liên kết (có thể được gọi là "MKE") và vì vậy không đại diện cho tính xác thực và đồng bộ của báo cáo này bởi MKE và do đó không nên dựa vào những nguồn như vậy. Vì vậy, MKE và tất cả nhân viên, giám đốc, chuyên viên và các tổ chức và/hoặc nhân viên liên quan (có thể gọi là "Đại diện") sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp mà có thể phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào báo cáo này. Bất kỳ những thông tin, quan điểm hoặc khuyến nghị nào bao gồm trong báo cáo này có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào mà sẽ không được thông báo trước.

Báo cáo này có thể bao gồm những phát biểu dự báo mà thường hoặc không phải lúc nào cũng được nhận biết bằng cách sử dụng các từ ngữ như "đoán trước", "tin rằng", "ước tính", "dự tính", "kế hoạch", "kỳ vọng", "dự phòng" và "dự báo" và những phát biểu rằng một sự kiện hoặc kết quả như "có thể", "sẽ", "có thể", hoặc "nên" xảy ra hoặc đạt được và những phát biểu tương tự khác. Những phát biểu dự báo như vậy được dựa vào những giả định và thông tin được công bố cho chúng tôi và có thể chịu những rủi ro và không chắc chắn mà có thể làm cho kết quả thực tế khác nhiều so với những kết quả được đưa ra trong những phát biểu dự báo. Người đọc phải cẩn thận không được thay thế những thông tin liên quan trước đó vào những phát biểu dự báo này sau ngày phát hành hoặc phản ánh sự xảy ra của những sự kiện không được dự báo trước.

MKE và tất cả chuyên viên, giám đốc và nhân viên bao gồm những người liên quan đến việc chuẩn bị và phát hành báo cáo này có thể tham gia hoặc đầu tư vào những giao dịch tài chính với tổ chức phát hành cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này (trong một vài trường hợp có thể được luật cho phép), thực hiện những dịch vụ hoặc thu hút việc kinh doanh từ những tổ chức phát hành và/hoặc có một vị trí hoặc đang nắm giữ hoặc những lợi ích quan trọng khác hoặc những giao dịch khác đối với những cổ phiếu hoặc những quyền hoặc những quan hệ đầu tư khác. Hơn nữa, công ty có thể công bố trên thị trường những cổ phiếu được đề cập bằng những công cụ được trình bày trong báo cáo này. MKE có thể (theo luật định) hành động dựa vào hoặc sử dụng những thông tin được trình bày ở đây, hoặc dựa vào những nghiên cứu hoặc phân tích trước khi những tài liệu này được phát hành. Một hoặc nhiều hơn các giám đốc, chuyên viên và/hoặc nhân viên của MKE có thể là giám đốc của những tổ chức phát hành những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này được thực hiện cho khách hàng của MKE sử dụng và không được báo cáo lại, thay đổi bất kỳ hình thức nào, chuyển giao, sao chép hoặc phân phối tới bất kỳ tổ chức nào hoặc bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của MKE và MKE và những đại diện đồng ý không có trách nhiệm gì đối với những hành động của các bên thứ ba trên khía cạnh này.

Báo cáo này không được hướng dẫn hay nhằm mục đích phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức là công dân hoặc cư trú tại những địa phương, tỉnh (tiểu bang), quốc gia nơi mà việc phân phối, phát hành, hoặc sử dụng có thể trái với luật hoặc quy định. Báo cáo này chỉ được phân phối trong những trường hợp được chấp thuận bởi pháp luật hiện hành. Các cổ phiếu được đưa ra ở đây có thể phù hợp cho mục đích bán trong tất cả các khu vực hoặc đối với những nhà đầu tư nhất định. Không có định kiến đối với những dự báo sau này, người đọc nên lưu ý rằng những tuyên bố trách nhiệm khác, cảnh báo hoặc những hạn chế có thể được áp dụng dựa vào vị trí địa lý của cá nhân hoặc tổ chức tiếp nhận báo cáo này.

Malaysia

Những quan điểm hoặc khuyến nghị bao gồm ở đây trong mọi hình thức phân tích kỹ thuật hoặc cơ bản. Phân tích kỹ thuật có thể khác với phân tích cơ bản vì việc định giá kỹ thuật áp dụng những phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào những thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ Bursa Malaysia Securities trong phân tích chứng khoán.

Singapore

Báo cáo này được thực hiện vào ngày và những thông tin trong đây có thể chịu sự thay đổi. Maybank Kim Eng Research Pte Ltd. ("Maybank KERPL") ở Singapore không có trách nhiệm phải cập nhật những thông tin này cho người nhận. Đối với việc phân phối báo cáo này tại Singapore, người nhận báo cáo này phải liên hệ với Maybank KERPL ở Singapore về những vấn đề phát sinh từ hoặc liên hệ với báo cáo này. Nếu người nhận báo cáo này không phải là nhà đầu tư được cấp phép, những nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc những tổ chức (được quy định tại Điều 4A của Luật về cổ phiếu và giao dịch tương lai của Singapore), Maybank KERPL sẽ chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung của báo cáo này với những trách nhiệm được giới hạn theo quy định của pháp luật.

Thái Lan (Thailand)

Việc công bố những kết quả điều tra của Học Viện Hiệp hội các Giám Đốc của Thái Lan (Thai Institute of Directors Association - IOD) về quản trị doanh nghiệp được thực hiện bởi những người tham gia hoạch định chính sách của Văn phòng Ủy Ban Thị trường chứng khoán. Các điều tra của IOD dựa vào thông tin của những công ty niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Thái Lan và Thị trường đầu tư tài sản thay thế được công bố rộng rãi và có thể được đánh giá bởi nhà đầu tư. Do đó, kết quả này là từ quan điểm của bên thứ ba. Nó không phải là việc đánh giá hoạt động và không dựa vào những thông tin nội bộ. Kết quả điều tra này sẽ được công bố trong báo cáo quản trị doanh nghiệp của các công ty niêm yết tại Thái Lan vào ngày phát hành. Vì vậy những điều tra này có thể bị thay đổi sau ngày phát hành. Maybank Kim Eng Securities (Thái Lan) Public Company Limited ("MBKET") không xác nhận hay chứng nhận về tính chính xác của những kết quả điều tra này.

Ngoại trừ khi được cho phép đặc biệt, không phần nào của báo cáo này có thể được viết lại hoặc phân phối lại dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản trước của MBKET. MBKET sẽ không chịu trách nhiệm gì đối với mọi hành động của bên thứ ba về khía cạnh này.

Mỹ (US)

Báo cáo này được thực hiện bởi MKE được phân phối tại Mỹ ("US") tới các nhà đầu tư tổ chức chủ yếu tại Mỹ (được quy định tại điều 15a-6 bởi Luật thị trường chứng khoán năm 1934 đã được sửa đổi) chỉ bởi Maybank Kim Eng Securities USA Inc ("Maybank KESUSA"), công ty môi giới đăng ký tại Mỹ (đăng ký tại Điều 15 của Luật thị trường chứng khoán sửa đổi năm 1934). Tất cả mọi trách nhiệm của việc phân phối báo cáo này của Maybank KESUSA tại Mỹ sẽ được thực hiện bởi Maybank KESUSA. Tất cả những kết quả giao dịch của các cá nhân và tổ chức tại Mỹ sẽ được thực hiện thông qua công ty môi giới đã đăng ký tại Mỹ. Báo cáo này sẽ không được hướng dẫn cho nhà đầu tư nếu MKE bị cấm hoặc bị giới hạn cung cấp cho nhà đầu tư bởi bất kỳ quy định hoặc điều luật nào tại các lãnh thổ. Nhà đầu tư nên chấp thuận trước khi đọc báo cáo mà Maybank KESUSA được phép cung cấp những công cụ nghiên cứu về đầu tư được quy định bởi những quy định và điều luật.

Anh (UK)

Báo cáo này được phân phối bởi Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd ("Maybank KESL") được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính và chỉ cho mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này không nhằm mục đích phân phối tới những kỳ cá nhân nào được định nghĩa là khách hàng cá nhân được quy định tại Luật về thị trường và dịch vụ năm 2010 tại UK. Bất kỳ sự bao gồm nào của bên thứ ba nào đều chỉ cho sự thuận tiện của người nhận và công ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những bình luận hay tính chính xác, và việc tiếp cận những mối liên hệ như thế là rủi ro riêng của những cá nhân. Không điều nào trong báo cáo này được xem như những tư vấn về thuế, kế toán hoặc luật pháp và những người nhận phù hợp nên tham khảo với những cơ quan tư vấn thuế độc lập.

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công bố tổ chức hợp pháp

Malaysia: Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Malaysia bởi Maybank Investment Bank Berhad (15938-H), là một tổ chức tham gia vào Bursa Malaysia Berhad và một tổ chức được cấp phép dịch vụ và thị trường tài chính được ban hành bởi Ủy ban Chứng khoán Malaysia. **Singapore:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Singapore bởi Maybank KERPL (Co. Reg No 197201256N) được quy định bởi Cơ quan Tiền tệ Singapore. **Indonesia:** PT Kim Eng Securities ("PTKES") (Reg. No. KEP-251/PM/1992) là một tổ chức của Thị trường chứng khoán Indonesia và được quy định bởi BAPEPAM LK. **Thailand:** MBKET (Reg. No.0107545000314) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Thái Lan và được quy định bởi Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán. **Philippines:** MATRKES (Reg. No.01-2004-00019) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Philippines và được quy định bởi Ủy ban chứng khoán. **Việt Nam:** Công Ty TNHH Một Thành Viên Chứng Khoán Maybank Kim Eng (giấy phép số 117/GP-UBCK) được cấp phép bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam. **Hong Kong:** KESHK (Central Entity No AAD284) được quy định Ủy ban thị trường tương lai và chứng khoán. **Ấn Độ (India):** Công ty chứng khoán Kim Eng Ấn Độ ("KESI") là thành viên của Thị trường chứng khoán quốc gia Ấn Độ (Reg No: INF/INB 231452435) và thị trường chứng khoán Bombay (Reg. No. INF/INB011452431) và được quy định bởi Hội đồng thị trường chứng khoán Ấn Độ. KESI được đăng ký với SEBI tại Điều 1 Merchant Banker (Reg. No. INM 000011708) **US:** Maybank KESUSA là thành viên của/ và được cấp phép theo quy định của FINRA – Broker ID 27861. **UK:** Maybank KESL (Reg No 2377538) là đơn vị được cấp phép theo quy định của Cơ quan dịch vụ tài chính.

Tuyên bố lợi ích

Malaysia: MKE và đại diện có thể giữ những vị trí hoặc có lợi ích quan trọng đối với những cổ phiếu được đề cập tại đây và có thể có những hoạt động khác như tạo lập thị trường hoặc có thể có những cam kết phát hành hoặc liên quan đến những cổ phiếu đó và cũng có thể thực hiện hoặc tìm kiếm những dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn và những dịch vụ khác hoặc có liên quan đến những công ty này.

Singapore: Vào ngày 20/8/2012, Maybank KERPL và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất cứ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

Thailand: MBKET có thể có quan hệ kinh doanh với hoặc có thể là tổ chức phát hành quyền mua trái phiếu sinh trên những cổ phiếu hoặc công ty được đề cập trong báo cáo này. Do đó, nhà đầu tư nên tự có những đánh giá trước khi quyết định đầu tư. MBKET, chuyên viên và những giám đốc, những tổ chức liên quan và/hoặc nhân viên có thể có lợi ích và/hoặc những cam kết phát hành đối với những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Hong Kong: KESHK có thể có lợi ích tài chính liên qua đến tổ chức phát hành hoặc tổ chức niêm yết mới tiềm năng được định nghĩa bởi những quy định trong điều 16.5(a) của Quy định về Đạo đức nghề nghiệp cá nhân tại Hong Kong được cấp phép và đăng ký với Ủy ban thị trường cổ phiếu và tương lai.

Vào ngày phát hành báo cáo, KESHK và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

NHỮNG KHUYẾN CÁO KHÁC

Xác nhận độc lập của chuyên viên phân tích

Những quan điểm được đề cập trong báo cáo này phản ánh chính xác những quan điểm cá nhân của chuyên viên phân tích về bất kỳ hoặc tất cả các cổ phiếu hoặc tổ chức phát hành; và chuyên viên phân tích đã, đang và sẽ không có bất kỳ sự bồi thường nào trực tiếp và gián tiếp liên quan đến những khuyến nghị hoặc quan điểm được đưa ra trong báo cáo này.

Lưu ý

Các chứng khoán cấu trúc là những công cụ phức tạp, tiêu biểu như bao gồm mức độ rủi ro cao và nhằm mục đích bán cho những nhà đầu tư cao cấp, những người có thể hiểu và chấp nhận những rủi ro liên quan. Giá trị thị trường của những chứng khoán cấu trúc (structured securities) có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về yếu tố kinh tế, tài chính và chính trị (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất hiện tại và tương lai), thời gian đáo hạn (time to maturity), điều kiện thị trường và những biến động và chất lượng tín dụng của tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành. Những nhà đầu tư quan tâm đến việc mua những sản phẩm cấu trúc nên có những phân tích riêng về sản phẩm này và tham khảo với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro liên quan đến giao dịch mua.

Không phần nào của báo cáo này có thể được sao chép, sao in hoặc lặp lại trong bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại mà không có sự đồng ý của MKE.

Định nghĩa hệ thống khuyến nghị đầu tư của MKE

Maybank Kim Eng Research sử dụng hệ thống đánh giá như sau

MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng hơn 15% (chưa bao gồm cổ tức)
GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng giữa -15% đến 15% (chưa bao gồm cổ tức)
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng dưới 15% (chưa bao gồm cổ tức)

Áp dụng khuyến nghị đầu tư

Chuyên viên phân tích duy trì việc phân tích các cổ phiếu và danh sách cổ phiếu có thể được điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng thời điểm. Khuyến nghị đầu tư chỉ áp dụng cho các cổ phiếu trong danh sách. Báo cáo về các công ty không nằm trong danh sách sẽ không thực hiện định giá và khuyến nghị.

Malaysia

Maybank Investment Bank Berhad
(A Participating Organisation of
Bursa Malaysia Securities Berhad)
33rd Floor, Menara Maybank,
100 Jalan Tun Perak,
50050 Kuala Lumpur
Tel: (603) 2059 1888;
Fax: (603) 2078 4194

Stockbroking Business:
Level 8, Tower C, Dataran Maybank,
No.1, Jalan Maarof
59000 Kuala Lumpur
Tel: (603) 2297 8888
Fax: (603) 2282 5136

Philippines

**Maybank ATR Kim Eng Securities
Inc.**
17/F, Tower One & Exchange Plaza
Ayala Triangle, Ayala Avenue
Makati City, Philippines 1200

Tel: (63) 2 849 8888
Fax: (63) 2 848 5738

**South Asia Sales
Trading**

Kevin FOY
kevinfoy@maybank-ke.com.sg
Tel: (65) 6336-5157
US Toll Free: 1-866-406-7447

Singapore

**Maybank Kim Eng Securities Pte
Ltd**
Maybank Kim Eng Research Pte Ltd
9 Temasek Boulevard
#39-00 Suntec Tower 2
Singapore 038989

Tel: (65) 6336 9090
Fax: (65) 6339 6003

Hong Kong

Kim Eng Securities (HK) Ltd
Level 30,
Three Pacific Place,
1 Queen's Road East,
Hong Kong

Tel: (852) 2268 0800
Fax: (852) 2877 0104

Thailand

**Maybank Kim Eng Securities
(Thailand) Public Company Limited**
999/9 The Offices at Central World,
20th - 21st Floor,
Rama 1 Road Pathumwan,
Bangkok 10330, Thailand

Tel: (66) 2 658 6817 (sales)
Tel: (66) 2 658 6801 (research)

**North Asia Sales
Trading**

Alex TSUN
alextsun@kimeng.com.hk
Tel: (852) 2268 0228
US Toll Free: 1 877 837 7635

London

**Maybank Kim Eng Securities
(London) Ltd**
6/F, 20 St. Dunstan's Hill
London EC3R 8HY, UK

Tel: (44) 20 7621 9298
Dealers' Tel: (44) 20 7626 2828
Fax: (44) 20 7283 6674

Indonesia

PT Maybank Kim Eng Securities
Plaza Bapindo
Citibank Tower 17th Floor
Jl Jend. Sudirman Kav. 54-55
Jakarta 12190, Indonesia

Tel: (62) 21 2557 1188
Fax: (62) 21 2557 1189

Vietnam

**Maybank Kim Eng Securities
Limited**
4A-15+16 Floor Vincom Center Dong
Khoi, 72 Le Thanh Ton St. District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel : (84) 844 555 888
Fax : (84) 8 38 271 030

New York

**Maybank Kim Eng Securities
USA Inc**
777 Third Avenue, 21st Floor
New York, NY 10017, U.S.A.

Tel: (212) 688 8886
Fax: (212) 688 3500

India

Kim Eng Securities India Pvt Ltd
2nd Floor, The International 16,
Maharishi Karve Road,
Churchgate Station,
Mumbai City - 400 020, India

Tel: (91).22.6623.2600
Fax: (91).22.6623.2604

Saudi Arabia

In association with
Anfaal Capital
Villa 47, Tujjar Jeddah
Prince Mohammed bin Abdulaziz
Street P.O. Box 126575
Jeddah 21352

Tel: (966) 2 6068686
Fax: (966) 26068787